70,71,72,74,75,76,77

BÀI TẬP

Track 70 nối tiện ích --> kế hoạch cho tiện ích đó

What is planned for each of the following facilities?

*Choose **FIVE** answers from the box and write the correct letter, **A-G**, next to Questions 16-20.*

	Plans
A	It will move to a new location. dời đến địa đia điểm mới
B	It will have its opening hours extended. kéo dài giờ mở cửa
C SẼ	It will be refurbished. được tân trang
D	It will be used for a different purpose. sẽ dc sử dụng theo mục đích khác
E	It will have its opening hours reduced. sẽ rút ngắn giờ mở cửa
F	It will have new management. có sự quản lý
G	It will be expanded. sẽ dc mở rộng

7

	Facilities
16……	railway station car park
17……	cinema
18……	indoor market
19……	library
20……	nature reserve

5

LIVEWORKSHEETS

Track 71

Questions 11-16

1 người giới thiệu bst ở bảo tàng
nối bộ sưu tập --> thông tin/ đánh giá về bộ sưu tập đó

What does the speaker say about each of the following collections?

*Choose **SIX** answers from the box and write the correct letter, **A-G**, next to Questions 11-16.*

Comments

A was given by one person được tặng bởi 1 người

B was recently publicised in the media gần đây được công bố trên truyền thông

C includes some items given by members of the public gồm vài món dc tặng bở thành viên của cộng đồng

7 **D** includes some items given by the artists gồm vài món dc tặng bởi các nghệ sĩ/ họa sĩ

E includes the most popular exhibits in the museum gồm triễn lãm phổ biến nhất của bảo tàng

F is the largest of its kind in the country là lớn nhất của cùng loại trong cả nước

G has had some of its contents relocated đã có vài phần dc chuyển chổ

Collections

11 20th- and 21st-century paintings a

12 19th-century paintings

6 **13** Sculptures

14 'Around the world' exhibition

15 Coins

16 Porcelain and glass

LIVEWORKSHEETS

Track 72

Questions 15-20

Which feature is related to each of the following areas of the world represented in the playground?

*Choose **SIX** answers from the box and write the correct letter, **A-I,** next to questions **15-20**.*

nối châu lục --> đặc trưng dc thể hiện ở khu vui chơi
đây là giới thiệu 1 khu vui chơi có nhiều khu và từng khu có đặc trưng của châu lục

Areas of the world

15..... Asia

16..... Antarctica

17..... South America

6

18..... North America

19..... Europe

20..... Africa

9

đặc trưng

	Features	
		Ken + Tina
A	ancient forts	pháo đài cổ
B	waterways	đường thủy (river, stream..)
C	ice and snow	
D	jewels	đá quý
E	local animals	động vật địa phương:
F	mountains	
G	music and film	
H	space travel	du hành k gian
I	volcanoes	núi lửa

LIVEWORKSHEETS

Track 73

Questions 16-20

Which dolphin does Alice make each of the following comments about? *Write the correct letter,* ***A, B, C or D,*** *next to questions 16-20.*

bối cảnh: nhận xét và thông tin về cá heo
nối nhận xét/ thông tin với tên cá heo

Dolphins

A Moondancer elegant

4 **B** Echo

C Kiwi

D Samson

newest -= latest

this is the latest technology.

Comments

b 16. It has not been seen this year. ECHO is elusive this year. hasn't been sighted by our observers.

c 17. It is photographed more than the others. Kiwi's real character. love coming up to cameras, captured hundred of times

d 18. It is always very energetic. Samson has a lot of energy

d 19. It is the newest one in the scheme. Samson is the latest of our dolphins.

a 20. It has an unusual shape Moondancer is easy to find, it has a particularly large fin on her back.

LIVEWORKSHEETS

Track 74 boi canh
John

Questions 14-18 nối tên người --> việc họ làm
1 người giới thiệu thành viên và công việc của họ

What is currently the main area of work of each of the following people?
*Choose **FIVE** answers from the box and write the correct letter, **A-H**, next to questions 14-18.*

People

14 Simon (the speaker)
15 Liz
16 Sarah
17 Duncan
18 Judith

Area of work

A advertising (quảng cáo)
B animal care (chăm sóc động vật)
C building (xây dựng)
D educational links
E engine maintenance (bảo duỡng máy móc)
F food and drink
G sales (bán hàng)
H staffing (công việc liên quan đến nhân công như tuyển dụng, hỗ trợ nhân viên,…)

Track 75 Thang Khang

nói về bệnh viện
nối nghề --> công việc

What does Khalidah say about each group of people?

A. see the patients after they have talked to the nurse gặp bệnh nhân sau khi bệnh nhân đã n/c y tá 2
B. have had accidents in the work place bị tai nạn ở nơi làm việc. 1
C. discover what is wrong with the patients tìm ra vấn đề của bệnh nhân
D. look after patients who are out of danger chăm sóc bệnh nhân qua nguy hiểm
E. arrange for patients to go home in an ambulance sắp xếp bệnh nhân về nhà bằng xe cứu thương
F. have had accidents in cars or at home bị tai nạn ở xe hơi hoặc nhà

1. patients
2. doctors
3. nurses

LIVEWORKSHEETS

Track 76 Linh

bối cảnh: nối quốc gia--> đồ họ ăn vào buổi trưa

Match the country where they eat this food for lunch.

A. potatoes
B. cereal toast and eggs

C. bread and lentils đậu lăng
D. noodles soup
E. rice and vegetables
F. a sandwich
G. chiken

1. in the UK
2. in India
3. in China

bối cảnh: nói mô tả vật dụng phục vụ việc cắm trại

Track 77 yen

nối vật dụng với thông tin (cách dùng/ở đâu/...)

What does the speaker say about the following items? Write the correct letter, A, B or C next to questions 1-4.

A. They are provided in all tents. chúng dc cung cấp trong tất cả lều
B. They are found in central areas of the campsite. tìm thấy ở trung tâm của khu cắm trại
C. They are available on request. có sẵn nếu yêu cầu

1. barbecues bếp nướng
2. toys
3. cool boxes thùng giữ lạnh
4. mops and buckets cây lau và xô

LIVEWORKSHEETS

UNIT 9. DIAGRAM LABELLING

Đối với dạng này, đề bài sẽ cho mình 1 hình vẽ về 1 cái máy, hay 1 thứ gì đó. Nhiệm vụ của mình là nghe và điền vào những phần còn thiếu để giúp hoàn chỉnh bức hình. Ví dụ:

Write ONE WORD ONLY for each answer.

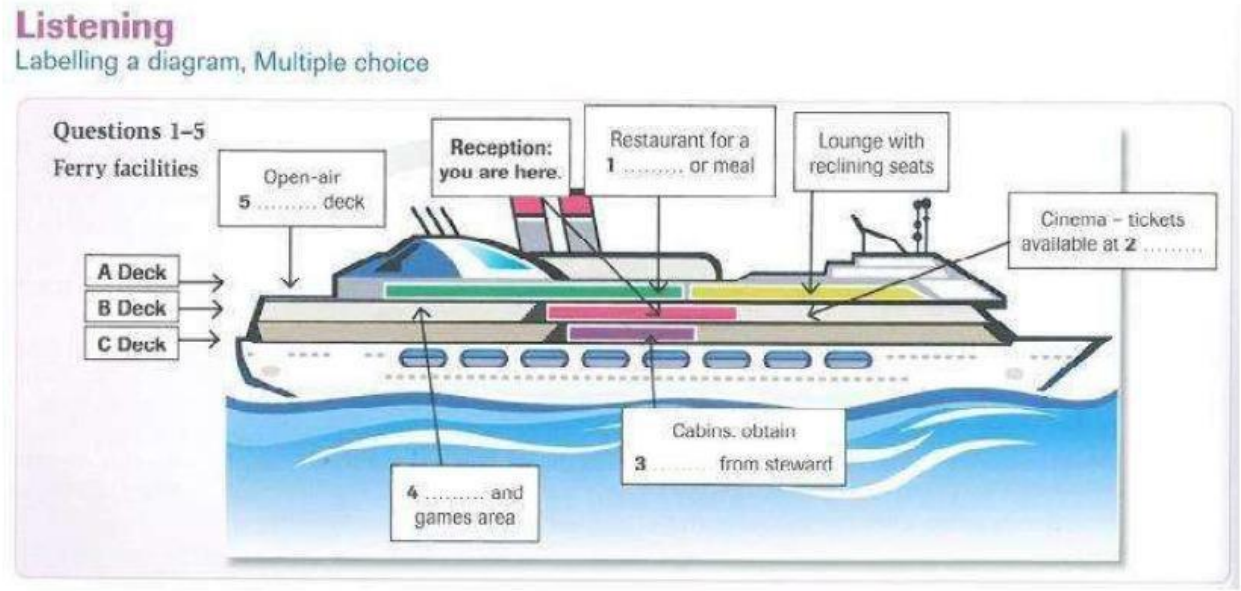

Bước 1	Chú ý giới hạn từ cho phép (nếu đó là bài điền từ vào hình vẽ, có những bài bạn chỉ cần chọn đáp án A, B, C,… mà thôi). Ví dụ như đối với hình vẽ trên, bạn chỉ được điền tối đa là 1 từ.
Bước 2	• Đọc thật kỹ hình vẽ, chú ý tới các từ đã có sẵn trên hình. • Nếu đó là hình vẽ dễ, thân thuộc với đời sống, mình có thể đoán được đáp án → cố gắng đoán đáp án trước khi nghe.
Bước 3	Sau khi đã biết thông tin cần điền, bạn mở audio lên và nghe **<u>thật tập trung</u>**.
Bước 4	Dò đáp án trong quyển đáp án, đánh dấu những đáp án sai, mở audioscript ra xem tại sao mình sai. Học những từ mà Cô đã rút ra trong mỗi audioscript. (cố gắng học trong ngày hôm đó luôn nhé, số lượng từ cần học do bạn tự quyết đlnh để sao cho phù hợp nhất với bạn, nhưng cố gắng ít nhất mỗi ngày 10 từ/cụm từ nhé).
Bước 5	Cố gắng nghe đi nghe lại bài này nhiều lần trong bài và review lại những từ đã học.

LIVEWORKSHEETS

Track 78

Write ONE WORD ONLY for each answer.

Listening

Labelling a diagram, Multiple choice

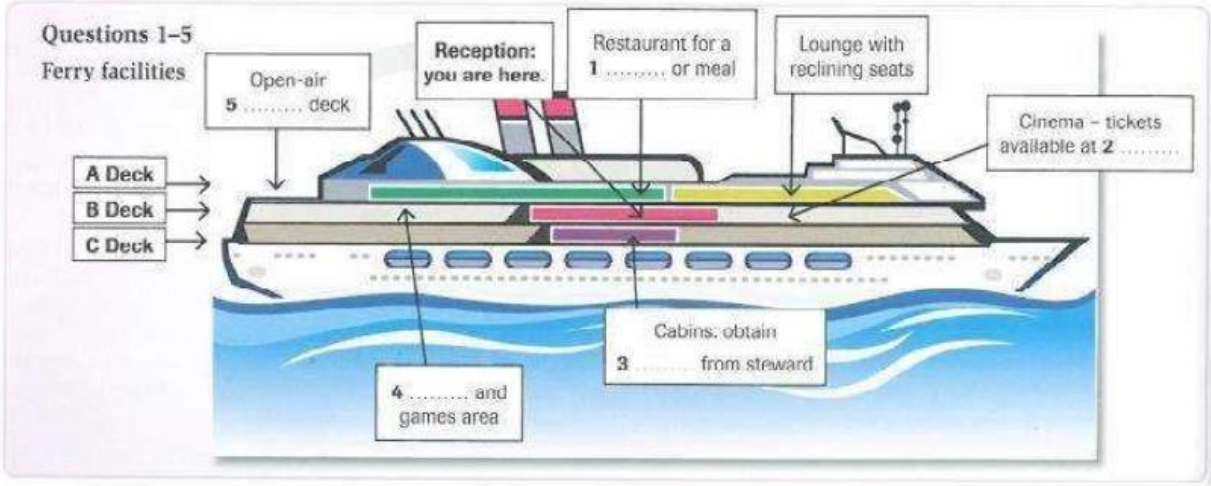

LIVEWORKSHEETS

Track 79

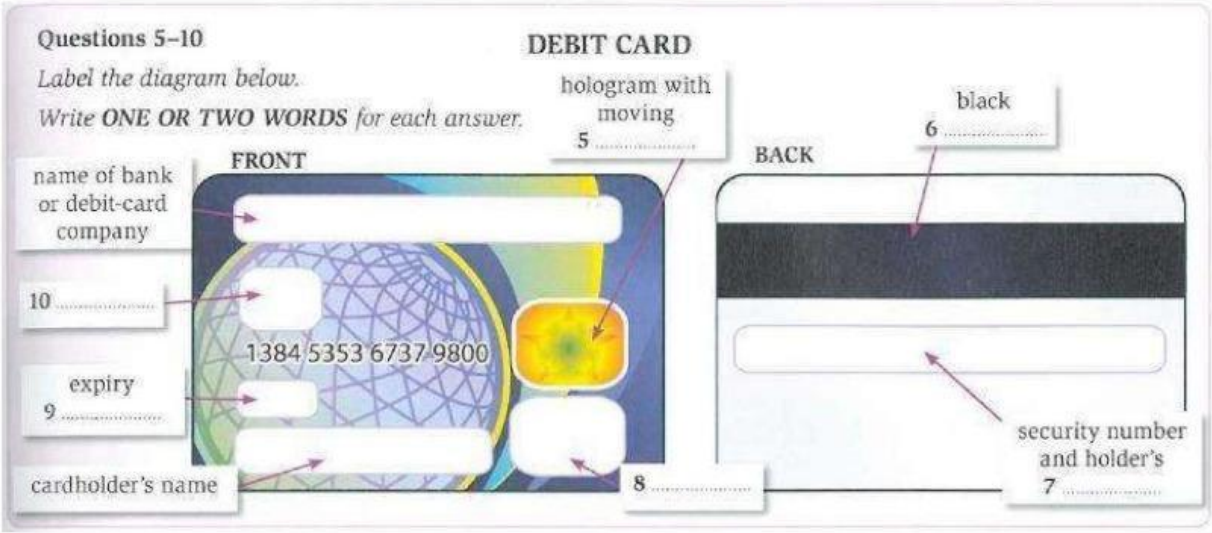

LIVEWORKSHEETS

Track 80

Questions 11-13. *Label the diagram below.*

*Choose **THREE** answers from the box and write the correct letter, **A-E**, next to questions 11-13.*

A electricity indicator **B on/off switch** **C reset button**
D time control **E warning indicator**

Water Heater

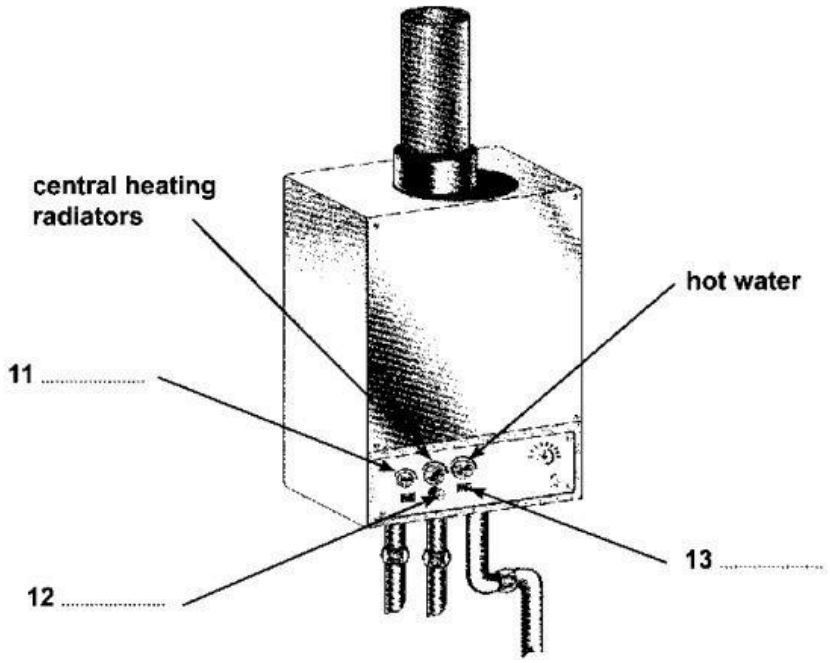

LIVEWORKSHEETS

“Chance favors the prepared mind"

Louis Pasteur

LIVEWORKSHEETS